



THAISONSFT

GIẢI PHÁP

**TRIỂN KHAI SỬ DỤNG PHẦN MỀM HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ E-INVOICE
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

Đơn vị thực hiện:

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÁI SƠN

Địa chỉ :11, Đặng Thùy Trâm, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel : 0437545222

Fax : 0437545223

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÁI SƠN

Địa chỉ: Số 33A, Cửu Long, Phường 2, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Tel : 08.35 470 355

Fax : 08.35 470 356

Email : info@thaison.vn

Website : www.einvoice.vn / www.thaison.vn

Hà Nội, tháng 11/2018



MỤC LỤC

1	BỐI CẢNH DỰ ÁN	3
2	CƠ SỞ PHÁP LÝ	3
3	MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ, Ý NGHĨA VÀ LỢI ÍCH	4
3.1	Mục đích	4
3.2	Nhiệm vụ	4
3.3	Ý nghĩa	4
3.4	Lợi ích của hóa đơn điện tử	5
4	GIẢI PHÁP THÁI SƠN CUNG CẤP	6
4.1	Giải pháp tích hợp và xuất hóa đơn điện tử trên phần mềm Einvoice	6
4.2	Kiến trúc hệ thống	7
4.3	Mẫu hóa đơn	8
4.4	Website tra cứu	8
4.5	Mẫu báo cáo.....	8
	a) Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn:	8
	b) Bảng kê hàng hóa bán ra GTGT:.....	9

1 BỐI CẢNH DỰ ÁN

Hiện nay, việc sử dụng và quản lý biên lai, hoá đơn giấy tốn rất nhiều chi phí cho doanh nghiệp như chi phí in ấn, bảo quản, lưu trữ. Bên cạnh đó, sử dụng hóa đơn giấy còn kéo theo nhiều thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp gây nên nhiều khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình sử dụng. Ngoài ra, tình trạng mua bán trái phép hóa đơn giả, đặc biệt là hóa đơn giá trị gia tăng để trốn thuế có chiều hướng gia tăng. Việc mua, bán, sử dụng trái phép hóa đơn nhằm thu lợi bất chính đã và đang là vấn đề bức xúc trên phạm vi rộng.

Việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử là một trong nhiều giải pháp để đẩy mạnh công cuộc cải cách thủ tục hành chính về thuế, thông qua việc cắt giảm tối đa các thủ tục rườm rà, giảm thiểu thời gian, chi phí làm thủ tục thuế cho doanh nghiệp, đóng góp vào việc hoàn thành nghĩa vụ thu ngân sách Nhà nước của Tổng cục Thuế. Sử dụng hoá đơn điện tử thay thế cho hoá đơn giấy truyền thống sẽ góp phần hiện đại hoá công tác hạch toán kế toán, tiết kiệm chi phí, nâng cao tính bảo mật của doanh nghiệp. Đây cũng là biện pháp hữu hiệu hỗ trợ ngành thuế từng bước ngăn chặn và kiểm soát việc sử dụng hoá đơn giả để trốn thuế.

Để chuẩn bị cho việc triển khai hoá đơn điện tử, cơ quan thuế đã đầu tư máy móc, trang thiết bị, nâng cấp hệ thống đường truyền internet, hợp tác chặt chẽ với các hãng cung cấp giải pháp phần mềm để hoàn thiện ứng dụng; đồng thời bổ sung những quy định chi tiết cho việc triển khai hóa đơn điện tử, như quy trình thủ tục tham gia truyền, nhập dữ liệu; xuất, hủy hóa đơn...

Hóa đơn điện tử chỉ phát huy ưu điểm khi được đông đảo cộng đồng doanh nghiệp tham gia hưởng ứng. Chính vì vậy, ngành thuế đang gấp rút triển khai các biện pháp tuyên truyền về những lợi ích của hóa đơn điện tử đến cộng đồng doanh nghiệp. Cơ quan thuế sẽ tổ chức các lớp tập huấn, giúp doanh nghiệp hiểu và chủ động tham gia đăng ký thực hiện hóa đơn điện tử. Ngoài ra, các đơn vị tham gia thực hiện thí điểm hóa đơn điện tử sẽ được cơ quan thuế hỗ trợ về kỹ thuật và giải đáp ngay những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Ra đời từ xu thế tất yếu đó, “PHẦN MỀM HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ E-INVOICE” được Tổng cục Thuế đánh giá cao, đây là một phần mềm đạt chuẩn và cam kết sẽ đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu cần thiết cho doanh nghiệp khi triển khai sử dụng hóa đơn điện tử.

2 CƠ SỞ PHÁP LÝ

Việc sử dụng và triển khai thí điểm hóa đơn điện tử được xây dựng trên các căn cứ pháp lý sau:

+ Các văn bản do Chính phủ ban hành:

✓ Luật Giao dịch điện tử 2005.

✓ Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính Phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

- ✓ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09/6/2006 của Chính phủ về thương mại điện tử.
- ✓ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.
- ✓ Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.
- ✓ Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23/11/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ.
 - + Các văn bản do Bộ tài chính ban hành:
 - ✓ Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính, hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.
 - ✓ Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.
 - ✓ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

3 MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ, Ý NGHĨA VÀ LỢI ÍCH

3.1 Mục đích

Đề xuất giải pháp nhằm:

- a) Đổi mới công tác quản lý hóa đơn, xuất và lưu trữ hóa đơn tại công ty.
- b) Giúp giảm thiểu công việc cho bộ phận kế toán của công ty.
- c) Làm cơ sở cho công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan thuế.

3.2 Nhiệm vụ

Đề xuất mô hình xuất hóa đơn, giải pháp, lộ trình triển khai và dự toán chi phí để thực hiện việc:

- a) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu xuất hóa đơn tại công ty.
- b) Áp dụng hóa đơn điện tử vào quá trình quản lý, xuất hóa đơn tại công ty.

3.3 Ý nghĩa

- a) Giúp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, đơn giản hóa thủ tục thanh toán, lấy hóa đơn của khách hàng;

b) Nâng cao hiệu quả làm việc, tối giản quy trình lập xuất hóa đơn cho nhân viên bán hàng tại khu vực và tại công ty, chuyên nghiệp hóa hệ thống quản lý hóa đơn cho công ty;

c) Tạo tiền đề hướng tới cải cách thủ tục hành chính, điện tử hóa quy trình xử lý, lập xuất hóa đơn, hỗ trợ thanh toán điện tử tiến tới xây dựng hệ thống quản lý điện tử của các cơ quan thuế nhà nước.

3.4 Lợi ích của hóa đơn điện tử

Việc áp dụng hóa đơn điện tử mang lại rất nhiều lợi ích cho doanh nghiệp như:

✓ Giảm chi phí in ấn hóa đơn, lưu trữ hóa đơn, vận chuyển hóa đơn, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, tránh được tình trạng cháy, hỏng, mất hóa đơn.

✓ Đảm bảo độ chính xác và an toàn cao, tránh tình trạng làm giả hóa đơn: quy trình xác thực hóa đơn khép kín với nhiều bước bảo mật giúp cho hóa đơn khó có thể bị giả mạo.

✓ Tiết kiệm thời gian cho doanh nghiệp, giảm thiểu các thủ tục hành chính: Có thể tạo mẫu hóa đơn, phát hành hóa đơn ngay tại doanh nghiệp và gửi lên cơ quan thuế qua đường điện tử.

✓ Doanh nghiệp có thể tạo lập và gửi hóa đơn cho khách hàng ngay sau khi ký số thông qua nhiều hình thức như: Gửi hóa đơn cho khách hàng qua hệ thống email tích hợp trên phần mềm, thông báo cho khách hàng nhận hóa đơn trên website, qua hình thức tin nhắn SMS hoặc Export ra file zip để gửi cho khách hàng qua hình thức gửi email thông thường, copy vào USB.

✓ Tất cả thông tin trên hoá đơn điện tử sẽ được tự động cập nhật vào hệ thống quản lý, mà không cần thêm một khâu nhập dữ liệu, do đó đơn giản hoá thủ tục, giảm thiểu được sai sót trong kê khai thuế và tiết kiệm thời gian.

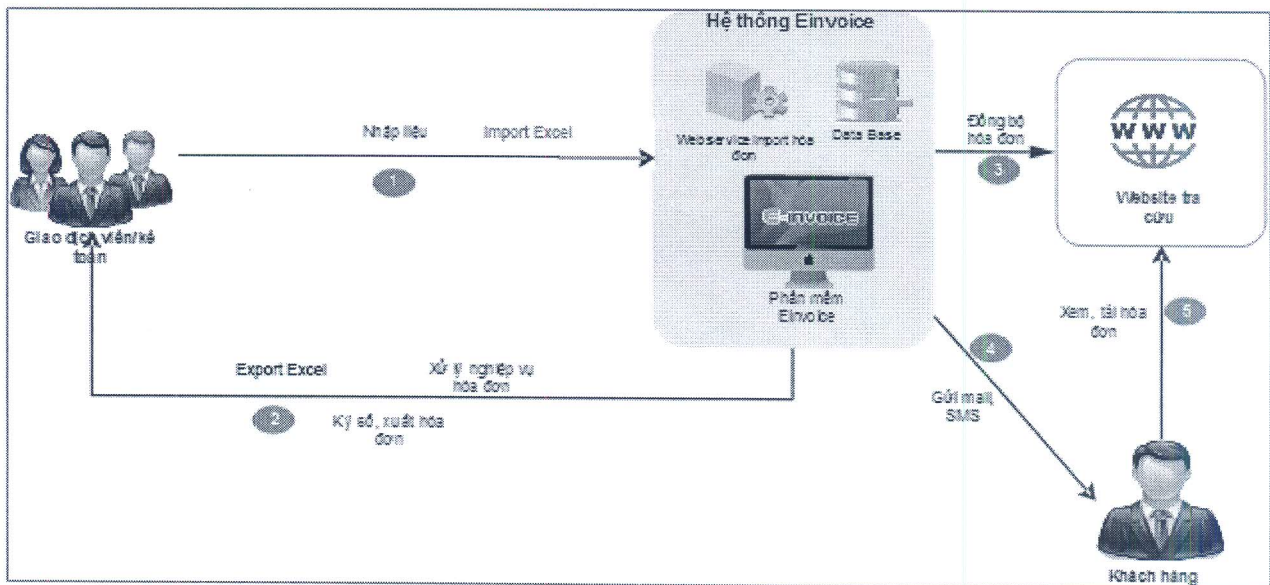
✓ Trong giao dịch mua bán hàng hoá, việc sửa chữa nội dung của hóa đơn điện tử là rất khó xảy ra, do dữ liệu lịch sử được lưu và bảo mật trên hệ thống máy tính của DN cũng như của cơ quan thuế. Trường hợp DN có mạng lưới kinh doanh rộng khắp toàn quốc, người bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ có thể kiểm soát được doanh thu hàng giờ thông qua việc kiểm soát phát hành hóa đơn, qua đó phục vụ hữu hiệu cho việc quản lý, điều hành.

✓ Về phía cơ quan quản lý, việc triển khai hoá đơn điện tử sẽ giúp ngành thuế kiểm soát chặt chẽ quá trình tạo, lập và phát hành hoá đơn của người nộp thuế; hỗ trợ hiệu quả cho công tác đối chiếu, xác minh hoá đơn để phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi sử dụng hoá đơn bất hợp pháp. Khi hóa đơn điện tử được sử dụng rộng rãi, nguy cơ làm giả

hóa đơn sẽ được giảm thiểu vì mọi thông tin về hóa đơn đã phát hành, loại hóa đơn sử dụng có thể tra cứu được thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế.

4 GIẢI PHÁP THÁI SƠN CUNG CẤP

4.1 Giải pháp tích hợp và xuất hóa đơn điện tử trên phần mềm Einvoice



Bước 1: Giao dịch viên đăng nhập vào phần mềm Einvoice nhập dữ liệu lên phần mềm Einvoice hoặc Import dữ liệu từ file excel vào phần mềm Einvoice.

Bước 2: Giao dịch viên, kế toán chọn hóa đơn cần xuất để xuất và ký số lên hóa đơn, ngoài ra có thể xử lý các nghiệp vụ hóa đơn khác trên phần mềm Einvoice như đối soát hóa đơn, in hóa đơn, xóa bỏ, thay thế, điều chỉnh hóa đơn, báo cáo, thống kê,....

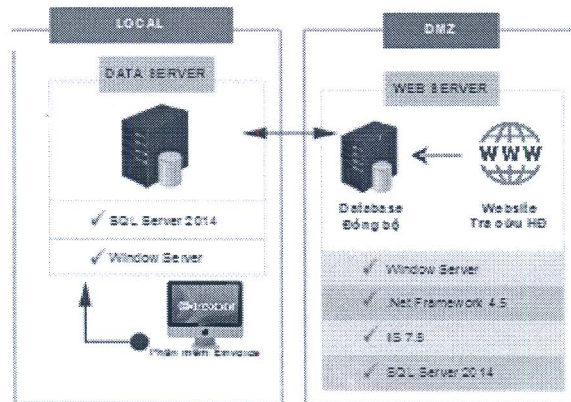
Bước 3: Người dùng tại các chi nhánh đăng nhập phần mềm Einvoice được cài đặt tại đơn vị mình để xuất và ký số lên hóa đơn, đồng thời có thể xử lý các nghiệp vụ hóa đơn khác trên phần mềm Einvoice như: in hóa đơn, xóa bỏ, thay thế, điều chỉnh hóa đơn, báo cáo, thống kê,...

Bước 4: Hóa đơn sau khi xuất và ký số sẽ được hệ thống tự đồng bộ lên website tra cứu

Bước 5: Hóa đơn sau khi xuất và ký số sẽ được gửi cho khách hàng qua SMS hoặc Email

Bước 6: Khách hàng vào website tra cứu để xem và tải hóa đơn

4.2 Kiến trúc hệ thống



4.2.1 Database Server

a) Thành phần:

- Database Invoice lưu trữ hóa đơn điện tử của toàn hệ thống

b) Môi trường:

- Window server: Tốt nhất sử dụng phiên bản window server 2012 trở lên
- SQL Server 2014 cluster

4.2.2 Web Server

a) Thành phần:

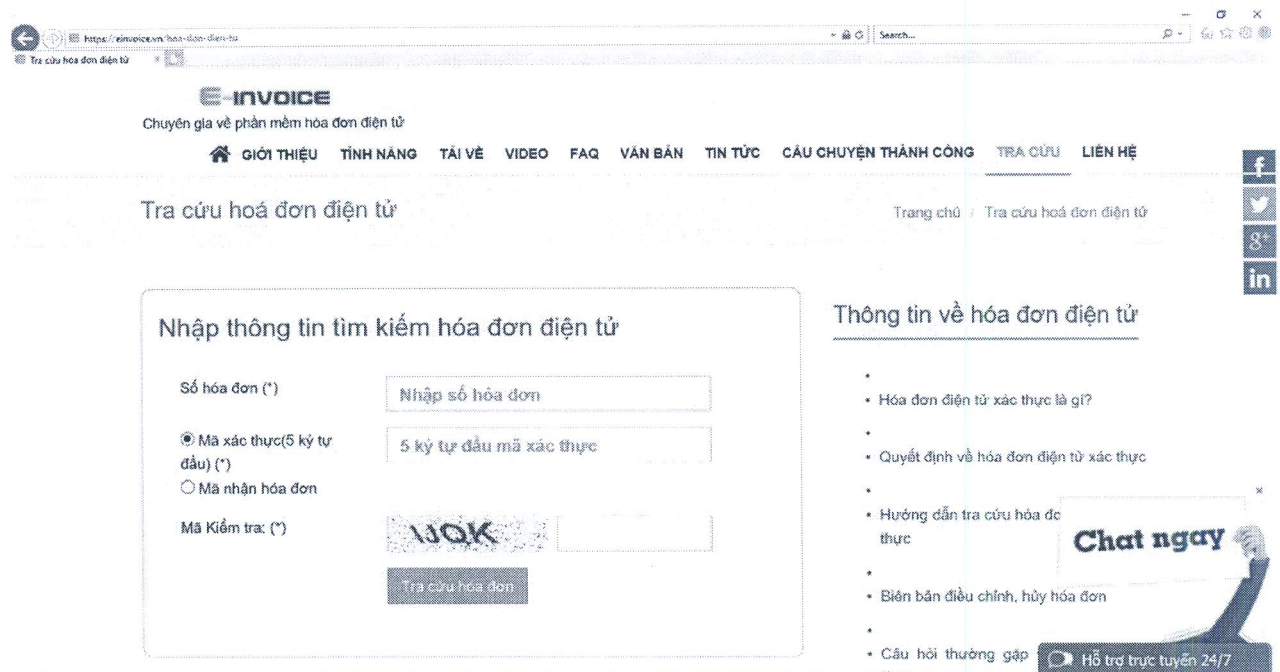
- Database web tra cứu: Lưu trữ dữ liệu hóa đơn tra cứu
- WebSite tra cứu: Cung cấp chức năng cho phép người sử dụng tra cứu, download, ký số hóa đơn điện tử

b) Môi trường:

- Window server: Tốt nhất sử dụng phiên bản window server 2012 trở lên
- SQL Server 2014
- Cài đặt .NET Framework 4.5 trở lên
- Cài đặt internet information services 7.5 Trở lên

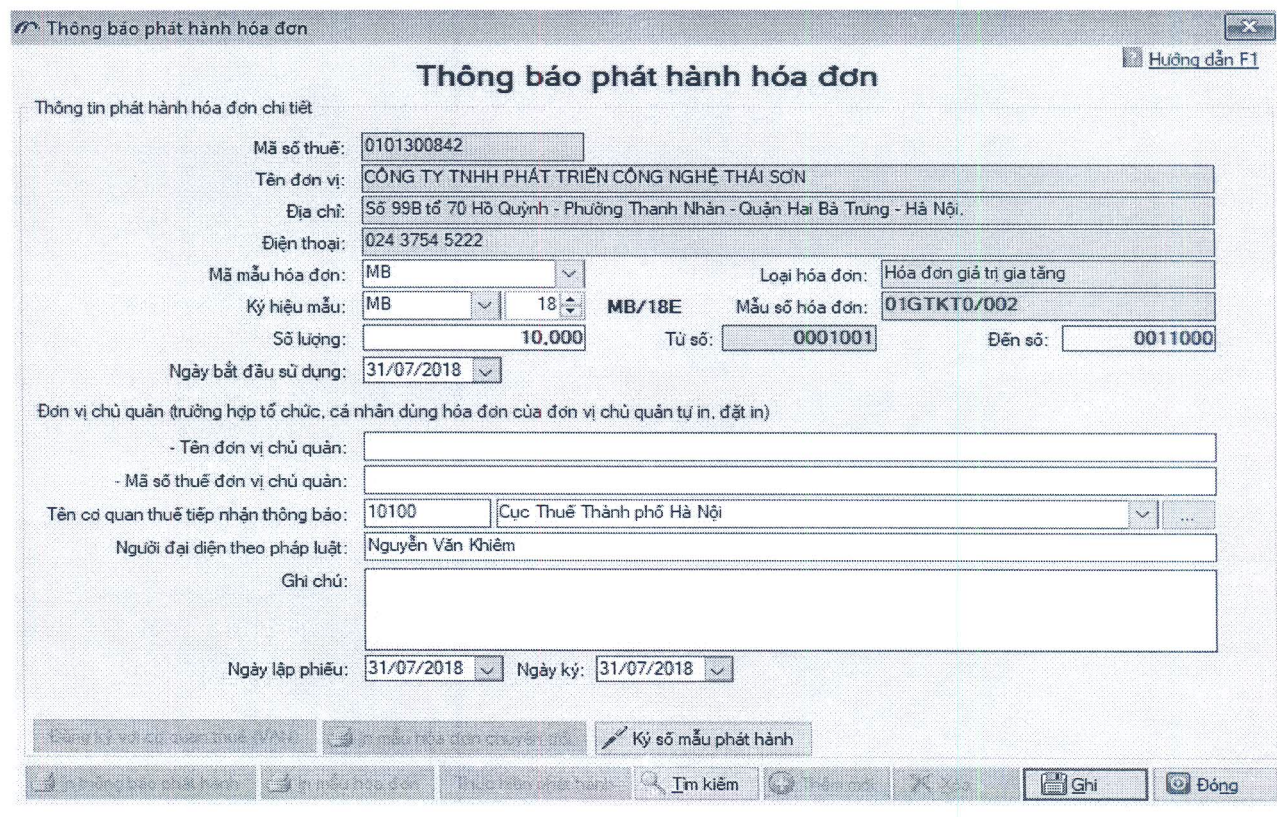
4.3 Mẫu hóa đơn

4.4 Website tra cứu



4.5 Mẫu báo cáo

a) Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn:



b) Bảng kê hàng hóa bán ra GTGT:

Mẫu số: 01- 1/GTGT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính)

BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN, CHỨNG TỪ HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ BÁN RA
(Kèm theo tờ khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT)
Kỳ tính thuế: Tháng năm / Quý Năm

Người nộp thuế: Công ty CP vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận - PNJ
Mã số thuế: 0300521758

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

STT	Ký hiệu hóa đơn	Số hoá đơn	Ngày, tháng, năm lập hóa đơn	Tên người mua	Mã số thuế người mua	Doanh thu chưa có thuế GTGT	Thuế GTGT	Chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[8]	[9]	[10]
1. Hàng hóa, dịch vụ không kê khai nộp thuế GTGT								
Tổng:						0,0	0,0	
2. Hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT								
1	AA/17E	0000003	03/05/2017	Công ty TNHH phát triển công nghệ Thái Sơn	0101300842	10,000,000.0		
2	AA/17E	0000004	03/05/2017	Công ty TNHH phát triển công nghệ Thái Sơn	0101300842	10,000,000.0		
Tổng:						20,000,000.0	0,0	
3. Hàng hóa, dịch vụ thuế GTGT chịu thuế 0%								
Tổng:						0,0	0,0	
4. Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT 5%								
Tổng:						0,0	0,0	
5. Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT 10%								
3	AA/17E	0000005	03/05/2017	Công ty TNHH phát triển công nghệ Thái Sơn	0101300842	12,000,000.0	1,200,000.0	
4	AA/17E	0000005	08/05/2017	Công ty TNHH phát triển công nghệ Thái Sơn	0101300842		0,0	
5	AA/17E	0000006	13/05/2017	Công ty TNHH phát triển công nghệ Thái Sơn	0101300842	10,000,000.0	1,000,000.0	
6	AA/17E	0000007	13/05/2017	Công ty TNHH phát triển công nghệ Thái Sơn	0101300842	1,100,000.0	110,000.0	
7	AA/17E	0000008	16/05/2017	KHÁCH LÊ	*****	134,566.0	13,456.6	
Tổng:						23,234,566.0	2,323,456.6	

Tổng doanh thu hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT (*): 23,234,566.0
Tổng số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra (**): 2,323,456.6

....., ngày 24 tháng 5 năm 2017
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và chức vụ)

